

**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025**

**Thời gian:** 08h30 phút, Thứ hai, ngày 20 tháng 10 năm 2025.

**Địa điểm:** Trụ sở chính Coteccons, 236/6 Điện Biên Phủ, Phường Gia Định, Hồ Chí Minh.

	Tt	Nội dung
08:00		Tiếp đón, hướng dẫn Cổ đông truy cập hệ thống tham dự trực tuyến
<b>PHẦN I. THỦ TỤC KHAI MẠC</b>		
8:30	1.	<b>Báo cáo Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông tham dự Đại hội</b>
8:33	2.	<b>Giới thiệu Đại biểu và Thành phần tham dự</b>
8:35	3.	<b>Giới thiệu và thông qua</b>
	a.	<i>Quy chế làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông</i>
	b.	<i>Chương trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2025</i>
	c.	<i>Thành phần Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu</i>
<b>PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI</b>		
08:45	4.	<b>Trình bày các Báo cáo</b>
	a.	<i>Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm tài chính 2025 và Kế hoạch hoạt động của năm tài chính 2026</i>
	b.	<i>Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm tài chính 2025 và Kế hoạch hoạt động của năm tài chính 2026</i>
09:25	5.	<b>Trình bày các Tờ trình</b>
	a.	<i>Các báo cáo thường niên trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025</i>
	b.	<i>Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm tài chính 2025 và Kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2025</i>
	c.	<i>Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức</i>
	d.	<i>Kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2026</i>
	e.	<i>Báo cáo thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm tài chính 2025 và Thù lao năm tài chính 2026</i>
	f.	<i>Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2026</i>
	g.	<i>Điều chỉnh phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Cổ phiếu thưởng)</i>
	h.	<i>Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Cổ phiếu thưởng)</i>
	i.	<i>Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động (Chương trình ESOP)</i>
	j.	<i>Điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh để phù hợp với điều kiện về tỷ lệ sở hữu nước ngoài</i>
	k.	<i>Miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát và bầu thành viên thay thế</i>
09:35	6.	<b>Nghỉ giải lao</b>
09:45	7.	<b>Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Bầu cử</b>
09:45	8.	<b>Đại hội thảo luận</b>
10:25	9.	<b>Công bố kết quả biểu quyết đối với Báo cáo, Tờ trình, Kết quả bầu cử</b>
<b>PHẦN III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI</b>		
10:30	10.	<b>Thông qua Biên bản Đại hội</b>
10:35	11.	<b>Kết thúc Đại hội</b>

**TỜ TRÌNH SỐ 03***V/v: Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức***Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 xem xét và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức như sau:

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Giá trị
<b>1</b>	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế theo Báo cáo tài chính hợp nhất đến 30/06/2025</b>	<b>Đồng</b>	<b>1.054.140.173.404</b>
1.1	<i>Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế theo Báo cáo tài chính hợp nhất đến 30/06/2024</i>	<i>Đồng</i>	<i>597.955.412.193</i>
1.2	<i>Lợi nhuận chưa phân phối năm tài chính 2025</i>	<i>Đồng</i>	<i>456.184.761.211</i>
<b>2</b>	<b>Phương án phân phối lợi nhuận</b>		
2.1	<i>Trích lập các quỹ</i>	<i>Đồng</i>	<i>0</i>
2.2	<i>Chia cổ tức bằng tiền: Mức cổ tức 10% (1.000 đồng/cổ phiếu)</i>	<i>Đồng</i>	<i>101.430.014.000</i>
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại</b>	<b>Đồng</b>	<b>952.710.159.404</b>

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện chi trả cổ tức phù hợp với quy định pháp luật.

**Nguồn chi trả:** từ Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.

*TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ Tịch**

**BOLAT DUISENOV**

**TỜ TRÌNH SỐ 08**

***V/v: Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Cổ phiếu thưởng)***

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons (“Công ty”).

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (Cổ phiếu thưởng), chi tiết như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/ Cổ phiếu.
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành hiện tại (tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025): 103.633.261 cổ phiếu. Trong đó:
  - a. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 101.430.014 cổ phiếu.
  - b. Số lượng cổ phiếu quỹ: 2.203.247 cổ phiếu.
5. Tổng số cổ phiếu đã phát hành dự kiến sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Tờ trình số 07 của Hội đồng quản trị ngày 29/09/2025 (nếu được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 thông qua): 108.704.762 cổ phiếu. Trong đó:
  - c. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 106.501.515 cổ phiếu.
  - d. Số lượng cổ phiếu quỹ: 2.203.247 cổ phiếu.

**II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

1. **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons có tên trong danh sách sở hữu cổ phần do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền. Cổ phiếu quỹ tại thời điểm thực hiện quyền không được hưởng các quyền phát sinh từ việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
2. **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 20:1. Theo đó, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phiếu sẽ nhận được 01 (một) quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm và cứ 20 (hai mươi) quyền sẽ nhận được 01 (một) cổ phiếu phát hành thêm.

3. **Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):** Số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.  
*Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 125 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền. Với tỉ lệ thực hiện 20:1, cổ đông A nhận được:  $125:20 = 6,25$  cổ phiếu. Theo nguyên tắc xử lý trên, cổ đông A được nhận 06 cổ phiếu. Số phần thập phân là 0,25 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
4. **Nguồn vốn phát hành:** Từ Quỹ đầu tư phát triển tại Báo cáo tài chính riêng năm 2025 đã được kiểm toán.
5. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 5.325.076 cổ phiếu.
6. **Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá:** 53.250.760.000 đồng.
7. **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến:** 111.826.590 cổ phiếu.
8. **Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến:** 114.029.837 cổ phiếu.
9. **Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành:** 1.140.298.370.000 đồng.
10. **Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
11. **Chuyển nhượng quyền:** Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng.
12. **Các hạn chế liên quan:** Các cổ phiếu đang trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng (nếu có) vẫn được nhận cổ phiếu phát hành thêm từ đợt phát hành. Cổ phiếu phát hành thêm từ nguồn vốn chủ sở hữu từ đợt phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng.
13. **Thời gian thực hiện:** Trong năm tài chính 2026 (sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt chủ trương đến 30/6/2026) - 2027 (1/7/2026 - 30/06/2027) hoặc thời gian khác theo quyết định của HĐQT; sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Tờ trình số 07 của Hội đồng quản trị ngày 29/09/2025 (nếu được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 thông qua) và sau khi Công ty nhận được Công văn thông báo nhận được tài liệu báo cáo phát hành của Ủy ban chứng khoán nhà nước (UBCKNN).

### III. THÔNG QUA ĐĂNG KÝ LƯU KÝ BỔ SUNG VÀ NIÊM YẾT BỔ SUNG

Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành theo Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Số cổ phiếu nêu trên sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX).

#### **IV. THÔNG QUA VIỆC TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA VỐN ĐIỀU LỆ, SỐ CỔ PHIẾU LƯU HÀNH TRONG ĐIỀU LỆ CÔNG TY**

Thông qua việc tăng vốn điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ, số cổ phiếu lưu hành và các nội dung liên quan khác trong Điều lệ Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo Phương án phát hành nêu trên.

#### **V. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ CÁC VẤN ĐỀ CHUNG KHÁC**

ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định và triển khai thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không giới hạn:

1. Lựa chọn thời điểm phát hành trong năm tài chính 2026 (sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt chủ trương đến 30/6/2026) - 2027 (1/7/2026 - 30/06/2027) hoặc thời gian khác theo quyết định của HĐQT; sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Tờ trình số 07 của Hội đồng quản trị ngày 29/09/2025 (nếu được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 thông qua) và sau khi Công ty nhận được Công văn thông báo nhận được tài liệu báo cáo phát hành của UBCKNN.
2. Điều chỉnh chi tiết phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và các hồ sơ khác có liên quan bao gồm nhưng không giới hạn: (i) Số lượng cổ phiếu phát hành; (ii) Tỷ lệ phát hành theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
3. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu với UBCKNN và các cơ quan chức năng khác, chủ động giải trình, bổ sung hoặc sửa đổi phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của UBCKNN, cơ quan chức năng khác hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan.
4. Xây dựng phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
5. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại HSX.
6. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Tài chính sau khi có công văn UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành.
7. Tiến hành các thủ tục liên quan với UBCKNN, VSDC, HSX và Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh.
8. Các vấn đề khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu nhằm đảm bảo cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu thành công.
9. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT thực hiện một hoặc một số công việc nêu trên.

*Lưu ý: Các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được đề cập tại Tờ trình này bao gồm cả các cơ quan kế nhiệm, cơ quan được tổ chức lại, đổi tên, hoặc các cơ quan có chức năng tương đương theo quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện.*

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ Tịch**

**BOLAT DUISENOV**

**TỜ TRÌNH SỐ 09*****V/v: Phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động (Chương trình ESOP)***

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons (“Công ty”).

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 (ĐHĐCĐ) phê duyệt phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động theo chương trình lựa chọn cho người lao động (chương trình ESOP), cụ thể như sau:

**I. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành hiện tại (tại thời điểm trình ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025): 103.633.261 cổ phiếu. Trong đó:
  - a. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 101.430.014 cổ phiếu.
  - b. Số lượng cổ phiếu quỹ: 2.203.247 cổ phiếu.
5. Tổng số cổ phiếu đã phát hành dự kiến sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Tờ trình số 07 ngày 29/09/2025 và Tờ trình số 08 ngày 17/10/2025 của Hội đồng quản trị (nếu được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 thông qua): 114.029.837 cổ phiếu. Trong đó:
  - a. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 111.826.590 cổ phiếu.
  - b. Số lượng cổ phiếu quỹ: 2.203.247 cổ phiếu.

**II. PHƯƠNG ÁN BÁN CỔ PHIẾU QUỸ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

1. Mục đích: Giữ chân nhân tài, hướng đến sự gắn bó lâu dài đối với các nhân sự chủ chốt trong Công ty và Công ty con.
2. Số lượng cổ phiếu quỹ dự kiến bán cho người lao động: 1.154.347 cổ phiếu (dự kiến chiếm 1,03% tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm bán).
3. Giá bán: 10.000 đồng/ cổ phiếu.
4. Tổng giá trị bán cổ phiếu quỹ dự kiến: 11.543.470.000 đồng.
5. Đối tượng được mua cổ phiếu quỹ: Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Cán bộ Quản lý chủ chốt và các cán bộ nhân viên khác của Công ty và các Công ty con. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phê duyệt Quy chế bán cổ phiếu quỹ cho người lao động, tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP,

nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng được nêu trên và thời gian thực hiện.

6. Hạn chế chuyển nhượng: Trong vòng một (01) năm kể từ ngày kết thúc đợt bán.
7. Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu quỹ: Toàn bộ số tiền thu được sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho Công ty.
8. Phương án xử lý cổ phiếu không bán hết: Ủy quyền cho HĐQT quyết định phân phối tiếp cho đối tượng là người lao động khác phù hợp với mục đích của chương trình với giá bán và thời gian hạn chế chuyển nhượng không thay đổi.
9. Thời gian thực hiện: Trong năm tài chính 2026 (sau khi ĐHĐCĐ phê duyệt chủ trương đến 30/06/2026) - 2027 (01/07/2026 - 30/06/2027) hoặc thời gian khác theo quyết định của HĐQT; sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Tờ trình số 07 ngày 29/09/2025 và Tờ trình số 08 ngày 17/10/2025 của Hội đồng quản trị (nếu được ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 thông qua) và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) có công văn về việc nhận được báo cáo bán cổ phiếu quỹ cho người lao động của Công ty.
10. Phương thức xử lý chênh lệch giữa giá mua cổ phiếu quỹ và giá bán: được bù đắp từ Thặng dư vốn cổ phần theo Báo cáo tài chính riêng kiểm toán hoặc soát xét gần nhất.
11. Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty tại thời điểm thực hiện.
12. Phương thức giao dịch: Chuyển quyền sở hữu qua Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC).

### **III. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

1. Lựa chọn thời điểm cụ thể để triển khai phương án sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động và thực hiện hoàn tất việc triển khai phương án sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có công văn về việc nhận được báo cáo bán số cổ phiếu quỹ này cho người lao động của Công ty.
2. Phê duyệt phương án đảm bảo việc sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty tại thời điểm thực hiện.
3. Quyết định ban hành Quy chế sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động và có quyền sửa đổi Quy chế.



4. Quyết định tiêu chuẩn, danh sách Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ Quản lý chủ chốt và các cán bộ nhân viên khác đủ điều kiện tham gia chương trình và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng.
5. Trường hợp cán bộ nhân viên nghỉ việc trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, HĐQT toàn quyền quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến việc thu hồi cổ phiếu ESOP, bao gồm nhưng không giới hạn việc thông qua: (i) các trường hợp thu hồi cổ phiếu, (ii) hình thức thu hồi cổ phiếu ESOP (bao gồm việc mua lại và phân phối cho các cán bộ nhân viên khác và/hoặc Công đoàn thực hiện việc mua lại đối với cổ phiếu bị thu hồi theo quy định pháp luật), (iii) giá và phương thức mua lại và/hoặc phân phối lại cổ phiếu thu hồi, và (iv) các vấn đề khác có liên quan đến việc thu hồi cổ phiếu.
6. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký thực hiện với UBCKNN và giải trình hồ sơ với UBCKNN. Đồng thời, HĐQT được chủ động điều chỉnh phương án để bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác.
7. Xử lý số lượng cổ phiếu không được đăng ký mua hết (nếu có).
8. Quyết định và thực hiện tất cả các vấn đề, thủ tục cần thiết liên quan đến việc bán cổ phiếu quỹ cho Người lao động.

*Lưu ý: Các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền được đề cập tại Tờ trình này bao gồm cả các cơ quan kế nhiệm, cơ quan được tổ chức lại, đổi tên, hoặc các cơ quan có chức năng tương đương theo quy định của pháp luật tại thời điểm thực hiện.*

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**

**BOLAT DUSENOV**

**TỜ TRÌNH SỐ 10**

**V/v: Điều chỉnh một số ngành nghề kinh doanh để phù hợp  
điều kiện về tỷ lệ sở hữu nước ngoài**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons (“Công ty”).

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua việc điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh của Công ty để phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty và các quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài với công ty đại chúng. Cụ thể như sau:

**1. Điều chỉnh chi tiết ngành, nghề kinh doanh của Công ty như sau:**

STT	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh
1	4222	<b>Xây dựng công trình cấp, thoát nước</b>	<b>Xây dựng công trình cấp, thoát nước</b> <b>Chi tiết:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Xây dựng đường thủy, bến cảng, đê và các công trình nước (CPC 5133); Xây dựng đường ống dẫn đường trường, đường (cáp) điện, thông tin liên lạc (CPC 5134).</li></ul>
2	4223	<b>Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc</b>	<b>Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc</b> <b>Chi tiết:</b> Xây dựng công trình thiết kế không được phân vào bất cứ tiểu mục (bao gồm cả công trình viễn thông, thông tin liên lạc) (CPC 5139)
3	4291	<b>Xây dựng công trình thủy</b>	<b>Xây dựng công trình thủy</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- <b>Chi tiết:</b> Xây dựng đường thủy, bến cảng, đê và các công trình nước (CPC 5133) (Ngoại trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</li></ul>
4	4390	<b>Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác</b> Chi tiết: sửa chữa các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, công	<b>Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác</b> <b>Chi tiết:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Dịch vụ xây dựng đối với các công trình xây dựng (bao gồm sửa chữa các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng khu đô thị và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi) (CPC 512); Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513). (Ngoại trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn</li></ul>

STT	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh
		trình giao thông, thủy lợi	<i>với hạ tầng; Vận hành và quản lý cảng sông, cảng biển và sân bay).</i>
5	4330	<b>Hoàn thiện công trình xây dựng</b>	<b>Hoàn thiện công trình xây dựng</b> <b>Chi tiết:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ lắp kính và cửa sổ kính (CPC 5171); Dịch vụ trát vữa (CPC 5172); Dịch vụ sơn (CPC 5173); Dịch vụ lát sàn và ốp tường (CPC 5174); Các công việc lát sàn, phủ tường và dán giấy tường khác (CPC 5175); Dịch vụ thợ mộc, đồ gỗ và kim loại (CPC 5176); Dịch vụ trang trí gắn kết bên trong (CPC 5177); Dịch vụ trang hoàng (CPC 5178); Các công việc hoàn thiện và kết thúc công trình xây dựng khác (CPC 5179).</li> </ul>
6	4101	<b>Xây dựng nhà để ở</b>	<b>Xây dựng nhà để ở</b> <b>Chi tiết:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với công trình xây dựng dân cư với 1 và 2 nhà ở (CPC 5121); Đối với công trình xây dựng dân cư với nhiều nhà ở (CPC 5122).</li> </ul>
7	4211	<b>Xây dựng công trình đường sắt</b>	<b>Xây dựng công trình đường sắt</b> <b>Chi tiết:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng đường cao tốc (ngoại trừ đường cao tốc nền cao), đường phố, đường thông thường, đường sắt và đường băng trong sân bay (CPC 5131). Đối với cầu, đường cao tốc nền cao, đường hầm và đường ngầm (CPC 5132)</li> </ul>
8	4102	<b>Xây dựng nhà không để ở</b>	<b>Xây dựng nhà không để ở</b> <b>Chi tiết:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với nhà kho và công trình công nghiệp (CPC 5123); Đối với các công trình xây dựng thương mại (CPC 5124); Đối với các công trình vui chơi giải trí công cộng (CPC 5125); Đối với các công trình khách sạn, nhà hàng và các công trình tương tự (CPC 5126); Đối với các công trình giáo dục (CPC 5127);</li> </ul>

STT	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh
			Đối với các công trình y tế (CPC 5128); Đối với các công trình khác (CPC 5129).
9	4212	<b>Xây dựng công trình đường bộ</b>	<b>Xây dựng công trình đường bộ</b> <b>Chi tiết:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với đường cao tốc (ngoại trừ đường cao tốc nền cao), đường phố, đường thông thường, đường sắt và đường băng trong sân bay (CPC 5131); Đối với cầu, đường cao tốc nền cao, đường hầm và đường ngầm (CPC 5132); Đối với đường thủy, bến cảng, đê và các công trình nước khác (CPC 5133); Đối với đường ống dẫn đường trường, đường (cáp) điện, thông tin liên lạc (CPC 5134); Đối với đường ống dẫn và cáp nội vùng, và các công trình liên quan (CPC 5135); Đối với các công trình thiết kế không được phân vào bất cứ tiểu mục nào (CPC 5139).</li> </ul>
10	4221	<b>Xây dựng công trình điện</b>	<b>Xây dựng công trình điện</b> <b>Chi tiết:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ xây dựng đối với các công trình xây dựng (CPC 512); Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513).</li> </ul> <i>(Ngoại trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)</i>

STT	Mã Ngành	Ngành, nghề hiện tại	Ngành nghề dự kiến điều chỉnh
11	4312	<b>Chuẩn bị mặt bằng</b>	<b>Chuẩn bị mặt bằng</b> <b>Chi tiết:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Tìm hiểu mặt bằng xây dựng (CPC 5111); Dịch vụ tháo dỡ (CPC 5112); Dịch vụ định hình và giải phóng mặt bằng (CPC 5113); Dịch vụ đào bới và di dời đất (CPC 5114); Dịch vụ chuẩn bị công trường để khai thác mỏ (CPC 5115); Dịch vụ dựng giàn giáo (CPC 5116); Dịch vụ đào móng (bao gồm cả dịch vụ đóng cọc) (CPC 5151); Dịch vụ khoan giếng nước (CPC 5152); Dịch vụ lợp mái và chống thấm nước (CPC 5153); Dịch vụ liên quan đến bê tông (CPC 5154); Dịch vụ dựng và uốn thép (bao gồm cả dịch vụ hàn) (CPC 5155); Dịch vụ thợ nề (CPC 5156); Các công việc xây dựng mang tính chất thương mại khác (CPC 5159); Các dịch vụ cho thuê liên quan đến trang thiết bị xây dựng hoặc tháo dỡ, đập bỏ các công trình xây dựng hay thiết kế dân dụng có người vận hành (CPC 5180).</li> </ul> <i>(Ngoại trừ dịch vụ nổ mìn)</i>
12	4229	<b>Xây dựng công trình công ích khác</b>	<b>Xây dựng công trình công ích khác</b> <b>Chi tiết:</b> Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)
13	4292	<b>Xây dựng công trình khai khoáng</b>	<b>Xây dựng công trình khai khoáng</b> <b>Chi tiết:</b> Đối với dịch vụ xây dựng để khai mỏ và sản xuất (CPC 5136)
14	4293	<b>Xây dựng công trình chế biến, chế tạo</b>	<b>Xây dựng công trình chế biến, chế tạo</b> <b>Chi tiết:</b> Đối với dịch vụ xây dựng để khai mỏ và sản xuất (CPC 5136)
15	4299	<b>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</b>	<b>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</b> <b>Chi tiết:</b> Thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513)

## 2. Ủy quyền:

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện điều chỉnh chi tiết ngành nghề của Công ty theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước, và thực hiện điều chỉnh mã ngành nghề kinh doanh trong trường hợp có sự thay đổi của chính sách, pháp luật dẫn tới sự thay đổi mã ngành nghề kinh doanh, đảm bảo không làm thay đổi ngành nghề chính đã được ĐHCĐ phê duyệt.
- Sửa đổi bổ sung nội dung Điều lệ Công ty tương ứng với các nội dung thay đổi nêu trên, ủy quyền cho Hội đồng quản trị cập nhật Điều lệ tương ứng với các ngành nghề theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ Tịch**

**BOLAT DUISENOV**

**TỜ TRÌNH SỐ 11****V/v: Miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát và bầu Thành viên Ban Kiểm soát thay thế****Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons (“Công ty”).

**1. Miễn nhiệm Thành viên Ban Kiểm soát có Đơn từ nhiệm**

Trên cơ sở Ông Trần Văn Thức – Trưởng Ban Kiểm soát và Ông Đoàn Phan Trung Kiên – Thành viên Ban Kiểm soát đã có Đơn từ nhiệm vào ngày 17/10/2025 và đã được Công ty công bố thông tin theo quy định, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 phê chuẩn việc từ nhiệm của Ông Trần Văn Thức và Ông Đoàn Phan Trung Kiên kể từ ngày 20/10/2025.

**2. Bầu thay thế Thành viên BKS**

- Số lượng Thành viên BKS cần bầu: 02 thành viên
- Nhiệm kỳ Thành viên BKS bầu thay thế: 2022 - 2027
- Danh sách ứng viên để bầu vào vị trí thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 bao gồm:

STT	Họ và tên	Tên cổ đông đề cử
1	Ông Ngụy Gia Hoàng	THE8TH PTE. LTD.
2	Ông Vũ Hoàng Nam	KUSTOCEM PTE. LTD.

- Quy định về tiêu chuẩn ứng viên BKS: đáp ứng yêu cầu của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.
- Quy trình bầu cử, hình thức bầu cử: tuân theo quy định của Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và Quy chế tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ Tịch**

**BOLAT DUISENOV**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

**1. Thông tin cá nhân**

- Họ và tên: **NGUY GIA HOÀNG** .....
- Ngày tháng năm sinh: **20/06/1985** .....
- Nơi sinh: Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa .....
- Giới tính: Nam .....
- Quốc tịch: Việt Nam .....
- Số CCCD: ..... cấp ngày: ..... .. tại: .....
- Địa chỉ liên hệ: .....
- Điện thoại: .....
- Email: nguygiahoang@gmail.com .....

**2. Trình độ chuyên môn**

Nơi đào tạo	Bằng cấp
Đại học Kinh Tế TP HCM	Cử nhân – Kế toán Kiểm toán
Đại học Kinh Tế TP HCM	Chứng chỉ Kế toán trưởng
Học viện ACCA Việt Nam	Chứng chỉ Kế toán quản trị doanh nghiệp

**3. Quá trình công tác**

Thời gian	Chức vụ	Nơi làm việc
Từ 07/2021 đến Hiện tại	Giám đốc Tài chính	Công ty TNHH Eisai Việt Nam
Từ 04/2012 đến 06/2021	[1] Quản lý Kế toán & Kiểm soát nội bộ [2] Chuyên viên Phân tích Tài chính cấp cao / Quản lý Kế toán	VPĐD Hoffmann-La Roche tại TP HCM Việt Nam
Từ 07/2008 đến 02/2012	Chuyên viên Phân tích Tài chính	Công ty TNHH San Miguel Brewery Việt Nam

**4. Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác**

Thời gian	Chức vụ	Tổ chức
-----------	---------	---------



Từ [tháng]..... đến [tháng].....		
Từ [tháng]..... đến [tháng].....		

5. Lợi ích có liên quan tới Cotecons và các bên có liên quan của Cotecons: không
6. Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn trung thực và chính xác. Tôi xin cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

*Tp. HCM, ngày 17 tháng 10 năm 2025*

**Ứng cử viên**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*



**NGUY GIA HOÀNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Thông tin cá nhân

- Họ và tên: Vũ Hoàng Nam
- Ngày tháng năm sinh: 26/04/1988
- Nơi sinh: TPHCM
- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CCCD:                      cấp ngày:                      tại:
- Địa chỉ liên hệ:
- Điện thoại:
- Email: namvh02@coteccons.vn

2. Trình độ chuyên môn

Nơi đào tạo	Bằng cấp
Victoria University, Australia	Financial Risk Management
Monash University, Australia	Business Management

3. Quá trình công tác

Thời gian	Chức vụ	Nơi làm việc
Từ 03/2012 đến 12/2021	- Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ - Phó Giám Đốc Công ty	Công ty TNHH Trí Việt Thành
Từ 04/2022 đến 11/2023	- Phó ban Kiểm toán nội bộ - Trưởng ban quản lý tài sản	Công ty CPXD Chương Dương

4. Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác

Thời gian	Chức vụ	Tổ chức
Từ 12/2023 đến hiện tại	RCA Head (Risk managemnt, Compliance and internal Audit)	Công ty CPXD Coteccons


Từ [tháng]..... đến [tháng].....		
-------------------------------------	--	--

5. Lợi ích có liên quan tới Cotecons và các bên có liên quan của Cotecons: 4,000 CP ESOP
6. Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn trung thực và chính xác. Tôi xin cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm Thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

Tp. HCM, ngày 17 tháng 10 năm 2025

**Ứng cử viên**

(Ký và ghi rõ họ tên)

  
Vũ Hoàng Nam

**QUY CHẾ TỔ CHỨC**  
**CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG COTECCONS**  
**BẰNG HÌNH THỨC TRỰC TUYẾN**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;
- Quy chế Quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons;

**CHƯƠNG I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

- 1.1** Quy Chế này áp dụng cho việc tổ chức, biểu quyết và bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 (“**ĐHĐCĐ/Đại hội**”) của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons (“**Công ty/Coteccons**”) bằng hình thức trực tuyến.
- 1.2** Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của Cổ đông; người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ và các bên liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ; điều kiện, thể thức tiến hành ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật hiện hành và các văn bản liên quan.
- 1.3** Cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty (theo danh sách chốt tại ngày 19/09/2025), Người được ủy quyền dự họp và các bên liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

- 2.1 Hợp ĐHĐCĐ bằng hình thức hội nghị trực tuyến/Họp trực tuyến:** là cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông năm tài chính 2025 của Công ty được tổ chức thông qua áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin hiện đại để truyền tải âm thanh và/hoặc hình ảnh, cho phép các Cổ đông ở các địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi, thảo luận và biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp.
- 2.2 Bỏ phiếu điện tử:** là việc Cổ đông có quyền biểu quyết hoặc Người được ủy quyền dự họp của Cổ đông thực hiện biểu quyết tại Họp ĐHĐCĐ theo hình thức bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến.
- 2.3 Hệ thống trực tuyến:** là ứng dụng/hệ thống phần mềm/website mà Công ty sử dụng để phục vụ việc tổ chức Họp trực tuyến và/hoặc Bỏ phiếu điện tử.
- 2.4 Đăng ký tham dự Họp trực tuyến:** là việc Cổ đông sử dụng Thông tin đăng nhập để truy cập vào hệ thống và đăng ký tham dự Họp trực tuyến theo quy định tại Quy chế này và Hướng dẫn của Công ty.
- 2.5 Thông tin đăng nhập:** Bao gồm Tên đăng nhập (Username/ID) và mật khẩu (Password) trong Thư mời họp hoặc mã OTP được gửi vào số điện thoại của Cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Mật khẩu và mã OTP được Công ty cung cấp duy nhất cho từng Cổ đông hoặc người được Cổ đông ủy quyền tại Thư mời họp hoặc số điện thoại của Cổ đông, người được Cổ đông ủy quyền.

- 2.6 Thời gian mở Hệ thống trực tuyến:** là thời điểm bắt đầu để Cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu, đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến. Thời gian biểu quyết các nội dung của Đại hội thực hiện theo quy định của Ban tổ chức Đại hội.
- 2.7 Thời gian đóng cửa Hệ thống trực tuyến:** là thời điểm Hệ thống trực tuyến đóng truy cập, biểu quyết, ... theo thông báo của Chủ tọa đại hội.
- 2.8 Người được ủy quyền:** Là người được Cổ đông ủy quyền tham dự họp và thực quyền của Cổ đông tại ĐHĐCĐ phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

## CHƯƠNG II

### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

#### Điều 3. Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ

##### 3.1 Điều kiện tham dự ĐHĐCĐ:

Là Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền hợp lệ bằng văn bản của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội và đã được Công ty cấp tài khoản truy cập để đăng ký tham dự Đại hội theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

##### 3.2 Cách thức tham dự ĐHĐCĐ: Cổ đông tham dự họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tuyến thực hiện theo cách thức sau:

- 3.2.1.** Mỗi Cổ đông được cung cấp một tài khoản truy cập và mật khẩu để đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến. Tài khoản truy cập của Cổ đông sẽ được mã hóa theo các tiêu chuẩn bảo mật thông tin nhằm đảm bảo tính xác thực và an toàn cho Cổ đông tham dự. Công ty thông báo cho Cổ đông tài khoản truy cập và mật khẩu tại Thư mời họp.
- 3.2.2.** Các Cổ đông đăng ký dự họp theo hình thức trực tuyến sẽ được xác thực tư cách tham dự ĐHĐCĐ và được xem là tham dự và biểu quyết hợp lệ tại cuộc Họp nếu Cổ đông đã hoàn thành việc đăng nhập tại ngày tổ chức Họp bằng Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu (Password)/mã OTP do Công ty cung cấp.
- 3.2.3.** Ban tổ chức thực hiện mở cửa Hệ thống trực tuyến để Cổ đông có thể truy cập từ lúc 08 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 10 năm 2025. Cổ đông thực hiện đăng nhập (check-in) trước khi thao tác biểu quyết. Cổ đông hoàn thành việc biểu quyết từ thời điểm Hệ thống trực tuyến được mở sẽ được tính là Cổ đông tham dự Họp.

##### 3.3 Quyền và nghĩa vụ các Cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ:

###### 3.3.1. Quyền của các Cổ đông:

- a) Cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ như quy định tại Điều 12 và Điều 13 Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.
- b) Cổ đông tham dự Họp trực tuyến thực hiện đăng nhập vào hệ thống trực tuyến tại địa chỉ: <https://ctd.bvote.vn> để tham dự và biểu quyết các vấn đề tại cuộc Họp. Cổ đông có thể đăng nhập thông qua các hình thức sau:
- Dùng Tên đăng nhập (Username) và mã OTP để đăng nhập vào Hệ thống hoặc;
  - Dùng Tên đăng nhập (Username) và mật khẩu trong Thư mời họp để đăng nhập

vào Hệ thống. Trong đó:

- + Tên đăng nhập (Username) của Cổ đông là: Số giấy chứng minh nhân dân; Số thẻ căn cước công dân; Mã số doanh nghiệp, mã số thuế; Mã số nhà đầu tư nước ngoài.
  - + Mật khẩu: Được thông báo và gửi cho Cổ đông tại Thư mời họp.
  - + Mã OTP: Trong trường hợp cổ đông quên Mật khẩu thì mã OTP được gửi vào số điện thoại của Cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền để được cấp lại Mật khẩu.
- c) Cổ đông có quyền đăng ký tham dự Họp và tham gia biểu quyết các vấn đề của cuộc họp. Đoàn Chủ tịch không có trách nhiệm dừng, biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.
- d) Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự Họp theo quy định tại Điều lệ Công ty. Theo đó, nếu bên được ủy quyền không phải Cổ đông của Công ty, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ bằng văn bản của bên ủy quyền và bên được ủy quyền, Công ty sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền để đại diện theo ủy quyền tiến hành thực hiện quyền và nghĩa vụ theo nội dung được ủy quyền. Việc cung cấp thông tin đăng nhập cho đại diện được ủy quyền được thực hiện thông qua thư điện tử hoặc hình thức khác theo thông tin đăng ký của Cổ đông. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về Công ty.

### **3.3.2. Nghĩa vụ của các Cổ đông:**

- a) Trong thời gian diễn ra Họp, các Cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự.
- b) Chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Họp ĐHĐCĐ trực tuyến.
- c) Tham dự, thực hiện biểu quyết, phát biểu phù hợp với hướng dẫn của Đoàn chủ tịch và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội.
- d) Bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản truy cập như: tên, các yếu tố định danh khác (nếu có) của tài khoản truy cập và mật khẩu đăng nhập để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông mới có quyền thực hiện việc dự họp trên Hệ thống trực tuyến, trừ trường hợp cung cấp cho người đại diện theo ủy quyền dự họp của Cổ đông. Cổ đông có trách nhiệm bảo đảm người đại diện theo ủy quyền sẽ tuân thủ quy định tại Khoản này tương tự như Cổ đông. Trường hợp để lộ thông tin dẫn đến sự cố, Cổ đông sẽ phải tự chịu trách nhiệm về các rủi ro, tổn thất phát sinh từ việc truy cập trái phép hoặc sử dụng thông tin không đúng mục đích.
- e) Chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tranh chấp liên quan đến việc dự họp thực hiện bằng tài khoản truy cập của Cổ đông trên Hệ thống trực tuyến. Việc thực hiện dự họp và biểu quyết trên Hệ thống trực tuyến bằng tên truy cập với đúng mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của Cổ đông.
- f) Phải cập nhật thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác, đầy đủ, trung thực tại nơi lưu ký chứng khoán để đảm bảo nhận được thông báo tài khoản truy cập và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký



này.

- g) Cổ đông hoặc Người được ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ công ty, tuân thủ sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
- h) Cổ đông gặp sự cố kỹ thuật trong quá trình họp phải thông báo ngay lập tức đến bộ phận kỹ thuật của công ty qua số điện thoại hoặc email hỗ trợ. Công ty sẽ hỗ trợ cổ đông khôi phục kết nối và đảm bảo quyền tham gia của cổ đông.

#### **Điều 4. Chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ, Đoàn Chủ tịch**

- 4.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập.

Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- 4.2 Trừ trường hợp quy định tại khoản 4.1 nêu trên, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

- 4.3 Đoàn Chủ tịch bao gồm các thành viên của Hội đồng quản trị ("**HDQT**"), Ban Tổng giám đốc ("**BTGD**") và các thành viên khác do Chủ tọa giới thiệu cùng tham gia để điều hành cuộc họp.

- 4.4 Đoàn Chủ tịch sẽ thực hiện các công việc nhằm hỗ trợ việc điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ của Chủ tọa cũng như hỗ trợ Chủ tọa trong công tác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa.

- 4.5 Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

- a) Chủ trì và điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua cho đến khi thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- b) Có thẩm quyền quyết định cao nhất về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ, bao gồm nhưng không giới hạn:

- Trả lời những vấn đề do ĐHĐCĐ yêu cầu (ngoại trừ các vấn đề mang tính chất bảo mật kinh doanh) hoặc chỉ định người trả lời hoặc ghi nhận các ý kiến đóng góp của Cổ đông nếu có các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ.
- Mời chuyên gia, luật sư hoặc người có chuyên môn tốt đang dự họp để giải thích một vấn đề nào đó cho các Cổ đông.
- Thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua.
- Có quyền tạm dừng hoặc hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ trong trường hợp phát sinh tình huống bất khả kháng như lỗi hệ thống, sự cố kỹ thuật ngoài tầm kiểm soát, hoặc nếu có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp, hoặc

có quyền trục xuất những người có biểu hiện cản trở, gây rối, không tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch ra khỏi cuộc họp để cuộc họp ĐHĐCĐ tiến hành theo đúng quy định Pháp luật.

- Thực hiện các công việc khác phù hợp với Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật để điều hành ĐHĐCĐ.

## **Điều 5. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

- 5.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm **03 (ba) thành viên** do Chủ tọa chỉ định.
- 5.2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng và trách nhiệm sau đây:
  - a) Kiểm tra tư cách của Cổ đông hoặc Người được ủy quyền dự họp: Kiểm tra tư cách Cổ đông đăng ký tham dự Họp ĐHĐCĐ trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.
  - b) Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước ĐHĐCĐ và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự ĐHĐCĐ trước khi ĐHĐCĐ chính thức được tiến hành.
  - c) Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao phó.
- 5.3. Phương thức kiểm tra: Ban Kiểm tra tư cách cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ Tài khoản của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông tham dự Họp ĐHĐCĐ.

## **Điều 6. Ban Thư ký**

- 6.1 Ban Thư ký gồm 03 (ba) thành viên do Đoàn Chủ tịch chỉ định.
- 6.2 Ban Thư ký thực hiện các công việc hỗ trợ Chủ tọa tại ĐHĐCĐ/Đoàn Chủ tịch, bao gồm:
  - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ;
  - b) Công bố dự thảo Biên bản cuộc họp, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và thông báo của Chủ tọa/Đoàn Chủ tịch gửi đến các Cổ đông khi được yêu cầu;
  - c) Tiếp nhận câu hỏi bằng văn bản của Cổ đông hoặc Người được ủy quyền dự họp;
  - d) Hỗ trợ công bố các văn bản, kết luận hoặc gửi thông báo đến các Cổ đông khi được yêu cầu;
  - e) Các công việc khác theo phân công của Chủ tọa/Đoàn Chủ tịch.

## **Điều 7. Ban kiểm phiếu**

- 7.1 Ban kiểm phiếu gồm 03 (ba) thành viên do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào chức danh điều hành của Công ty. Trong trường hợp cần thiết, ĐHĐCĐ đề xuất 01 (một) thành viên Ban kiểm soát và 01 (một) Cổ đông được lựa chọn ngẫu nhiên trong cuộc họp để thực hiện nhiệm vụ giám sát công tác kiểm phiếu của Ban Kiểm phiếu.
- 7.2 Ban kiểm phiếu gồm một Trưởng Ban và các ủy viên và có quyền thành lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
- 7.3 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - a) Hướng dẫn cho Cổ đông cách thức biểu quyết, bầu cử tại Đại hội.



- b) Ghi nhận kết quả biểu quyết của các Cổ đông và đại diện Cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
  - c) Báo cáo kết quả kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ theo chỉ định của Chủ tọa.
  - d) Chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của số liệu, kiểm tra, lập biên bản kiểm phiếu và công bố công khai kết quả kiểm phiếu.
- 7.4 Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu để thống kê kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết để báo cáo ĐHĐCĐ theo chỉ định của Chủ tọa.

**CHƯƠNG III****BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT****Điều 8. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên 2025**

- 8.1 Số lượng thành viên Ban Kiểm soát cần bầu: 03 thành viên.  
8.2 Nhiệm kỳ Thành viên Ban Kiểm soát bầu thay thế: 2022 - 2027

**Điều 9. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát**

- 9.1 Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;  
9.2 Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;  
9.3 Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;  
9.4 Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty;  
9.5 Không phải là người quản lý công ty (Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ công ty); không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;  
9.6 Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó;  
9.7 Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty.

**Điều 10. Điều kiện để cử, ứng cử thành viên Ban Kiểm soát**

- 10.1 Các Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết, có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử/ứng cử ứng viên Ban kiểm soát theo quy định sau:
- a) Nắm giữ từ năm phần trăm (5%) đến dưới mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một (01) ứng viên;
  - b) Nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
  - c) Nắm giữ từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
  - d) Nắm giữ từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
  - e) Nắm giữ từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi phần trăm (60%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- 10.2 Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

**Điều 11. Hồ sơ ứng cử, đề cử và Danh sách bầu cử thành viên Ban Kiểm soát**

- 11.1 Thành phần hồ sơ ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên Ban kiểm soát:
- a) Đơn đề nghị ứng cử/đề cử ứng viên (theo mẫu);
  - b) Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
  - c) Bản sao hợp lệ CCCD/Hộ chiếu, các bằng cấp, chứng chỉ, chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn của ứng viên;
  - d) Danh sách nhóm đề cử (nếu ứng cử viên được nhóm cổ đông đề cử).
  - e) Bản kê khai lợi ích của ứng cử viên (theo mẫu)

- 11.2 Chỉ những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát và có hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng quy định tại Quy Chế này mới được đưa vào danh sách các ứng viên công bố tại ĐHĐCĐ để bầu. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát hợp lệ khi có đủ thành phần hồ sơ quy định tại Điều này và được gửi về Công ty theo đúng thời hạn và địa chỉ nêu tại Thông báo đề cử, ứng cử Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát đã gửi cho Cổ đông.

**CHƯƠNG IV****TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG VÀ VIỆC BIỂU QUYẾT  
THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****Điều 12. Điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ**

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- 12.1 Có số Cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt Danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ.
- 12.2 Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

**Điều 13. Tiến hành họp ĐHĐCĐ**

- 13.1 Chủ tọa điều khiển cuộc họp ĐHĐCĐ diễn ra theo đúng trình tự, nội dung chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- 13.2 ĐHĐCĐ thảo luận và thông qua các nội dung chương trình ĐHĐCĐ theo hình thức biểu quyết tại Quy chế này. Chủ tọa sẽ bố trí thời gian hợp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình ĐHĐCĐ.
- 13.3 ĐHĐCĐ sẽ bế mạc sau khi Biên bản họp ĐHĐCĐ được thông qua.

**Điều 14. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến****14.1 Thời điểm biểu quyết:**

Cổ đông có thể bắt đầu truy cập Hệ thống trực tuyến để thực hiện bỏ phiếu điện tử trước thời điểm khai mạc cuộc Họp ĐHĐCĐ đến khi Đoàn Chủ tịch thông báo kết thúc việc bỏ phiếu. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện trước khi Họp ĐHĐCĐ diễn ra và/hoặc tại cuộc Họp ĐHĐCĐ. Thời gian bắt đầu bỏ phiếu được thông báo đến Cổ đông qua Thư mời họp và đăng tải trên Trang thông tin của Công ty.

**14.2 Cách thức biểu quyết:**

- a) Khi thực hiện bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống trực tuyến, Cổ đông phải tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại Điều 3.3.2 Quy chế này. Mỗi Cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến thông qua tài khoản truy cập mà Cổ đông được cung cấp tại Thư mời họp và thực hiện bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến. Hướng dẫn truy cập chi tiết được gửi kèm Thông báo mời họp đến từng Cổ đông, đồng thời được đăng tải trên website [https:// www.coteccons.vn](https://www.coteccons.vn).
- b) Cổ đông có quyền biểu quyết là Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông đã đăng ký tham dự Họp ĐHĐCĐ trực tuyến tính đến thời điểm biểu quyết và số lượng Cổ đông này là cơ sở để tính tỷ lệ phiếu biểu quyết của Cổ đông.
- c) Phương thức biểu quyết:
  - Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông quyết định chọn biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng “**Tán thành**”, “**Không tán thành**” hoặc “**Không có ý kiến**” đối với từng nội dung xin ý kiến và nhấn nút “**Gửi biểu quyết**” để lưu và gửi kết quả biểu quyết về hệ thống. Phương thức biểu quyết này sử dụng để thông qua các nội dung: thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu, Chương trình Họp ĐHĐCĐ, Quy chế Họp ĐHĐCĐ bằng hình thức trực tuyến, các

Báo cáo và Tờ trình, Biên bản, Nghị quyết cuộc Họp ĐHĐCĐ.

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông không thể thay đổi kết quả biểu quyết sau khi đã gửi thành công trên hệ thống. Đối với các nội dung biểu quyết thay đổi hoặc phát sinh trong thời gian tổ chức Đại hội, Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông thực hiện biểu quyết bổ sung cho những nội dung thay đổi, phát sinh đó. Trường hợp Cổ đông không thực hiện việc biểu quyết bổ sung thì nội dung thay đổi đó được coi là Cổ đông không tham dự biểu quyết. Các nội dung khác mà Cổ đông đã biểu quyết trước đó không thay đổi.
- Kết quả biểu quyết của Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông là tổng hợp kết quả biểu quyết được ghi nhận tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu do Chủ tọa thông báo tại ĐHĐCĐ. Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu đối với từng nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ, Hệ thống trực tuyến sẽ được khóa lại và Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của Cổ đông không thể thực hiện biểu quyết đối với nội dung đã bị khóa. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội ngay sau khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.
- d) Sau khi thời hạn biểu quyết kết thúc, Cổ đông sẽ biết được kết quả biểu quyết đối với từng nội dung do Đoàn Chủ tịch hoặc Ban Kiểm phiếu công bố.
- e) Khi điều hành Họp ĐHĐCĐ, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để Cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp Cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về các địa chỉ hỗ trợ nêu tại Thông báo mời họp để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, Cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của Cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống là kết quả cuối cùng và Công ty được miễn trừ trách nhiệm về kết quả biểu quyết của Cổ đông khi Cổ đông đã đăng nhập hợp lệ và biểu quyết trên Hệ thống.

**14.3 Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết:** Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết của Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông có tham gia biểu quyết, có chọn phương án biểu quyết và hoàn thành việc gửi trên Hệ thống trực tuyến. Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ.

#### **Điều 15. Bầu cử tại ĐHĐCĐ trực tuyến**

Cổ đông hoặc Người được ủy quyền dự họp của Cổ đông bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 theo phương thức bầu dồn phiếu. Mỗi Cổ đông hoặc Người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau. Việc bầu lại cũng vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu. Việc bầu cử tại cuộc Họp trực tuyến được tiến hành theo trình tự như sau:

15.1 Cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến thông qua tài khoản truy cập mà Cổ đông được cung cấp tại Thư mời họp và thực hiện bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến.

- 15.2 Cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân (x) với số lượng thành viên cần bầu (ví dụ: Cổ đông A có 2.000 cổ phần, Đại hội đồng Cổ đông thực hiện bầu 02 Kiểm soát viên thì: Số phiếu bầu Kiểm soát viên của Cổ đông A sẽ là:  $2.000 \text{ cổ phần} \times 2 = 4.000 \text{ phiếu}$ ).
- 15.3 Cổ đông có thể dồn hết hoặc một phần số phiếu bầu trong phạm vi “*Tổng số phiếu có thể bầu*” của mình để bầu cho một, một số hoặc tất cả các ứng cử viên; hoặc chia đều số phiếu của mình để bầu cho các ứng cử viên có tên trong danh sách ứng cử, cụ thể theo 2 cách như sau:
- **Cách 1:** Cổ đông bầu cho ứng cử viên nào thì sẽ nhập số phiếu bầu hoặc tỷ lệ bầu vào ô trống tương ứng với Họ và tên ứng cử viên đó. Hệ thống sẽ tự động tính toán và hiển thị “*Số phiếu bầu còn lại*”, “*Tỷ lệ còn lại*” của Cổ đông để Cổ đông quyết định có bầu tiếp cho ứng cử viên đó hay không hoặc tiếp tục bầu cho ứng cử viên khác
  - **Cách 2:** Cổ đông đánh dấu chọn vào ô “*Tích để bầu đều*”, hệ thống sẽ tự động chia đều “*Tổng số phiếu có thể bầu*” của Cổ đông cho tất cả các ứng cử viên có tên trong danh sách ứng cử.

Sau đó, cổ đông bấm nút “**Gửi biểu quyết**” để hoàn thành việc bầu cử của mình.

- 15.4 Nếu Cổ đông không đánh dấu chọn vào ô “*Tích để bầu đều*” hoặc không nhập số phiếu bầu (để trống) cho bất cứ ứng viên nào trong danh sách ứng cử viên mà Cổ đông thực hiện bấm nút “**Gửi biểu quyết**” thành công thì việc bầu cử của Cổ đông trong trường hợp này vẫn được xem là hợp lệ ứng với số phiếu bầu bằng 0 cho ứng cử viên đó.

## **Điều 16. Thảo luận hoặc nêu ý kiến trong cuộc họp ĐHĐCĐ**

- 16.1 Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung họp ĐHĐCĐ.
- 16.2 Căn cứ vào số lượng Cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Đoàn Chủ tịch có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Hội ĐHĐCĐ bằng hình thức gửi câu hỏi cho Đoàn Chủ tịch thông qua hệ thống trực tuyến.
- 16.3 Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật và phải thuộc thẩm quyền, nội dung của Đại hội đồng Cổ đông. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
- 16.4 Căn cứ vào sự quan trọng của ý kiến hoặc mức độ quan tâm của Cổ đông, Đoàn Chủ tịch lựa chọn giải đáp các ý kiến một cách hiệu quả nhất để đảm bảo thời gian, chất lượng cuộc họp. Thời gian thảo luận/ý kiến góp ý cho cổ đông sẽ được giới hạn một cách hợp lý. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để đảm bảo tiến độ cuộc họp. Trong trường hợp số lượng cổ đông muốn phát biểu vượt quá thời gian quy định, Đoàn Chủ tịch sẽ thực hiện lựa chọn ngẫu nhiên các ý kiến để thảo luận.
- 16.5 Cổ đông có ý kiến phát biểu, thảo luận, đặt câu hỏi, thực hiện theo hình thức đặt câu hỏi theo Hướng dẫn tham dự họp trực tuyến được đăng tải trên website Công ty. Thư ký cuộc họp sẽ sắp xếp, tổng hợp các câu hỏi của Cổ đông và chuyển cho Chủ tọa.

## **Điều 17. Thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ**

- 17.1 Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất

65% (sáu mươi lăm phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại.
  - b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh.
  - c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.
  - d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.
  - e) Tổ chức lại, giải thể Công ty.
- 17.2 Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại Điều 17.1 Quy chế này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 18. Ghi và lập Biên bản họp ĐHĐCĐ**

- 18.1 Ban Thư ký chịu trách nhiệm ghi toàn bộ diễn biến ĐHĐCĐ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.
- 18.2 Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi bế mạc. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ ngày cuộc họp ĐHĐCĐ kết thúc.
- 18.3 Chủ tọa và Ban Thư ký liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản họp ĐHĐCĐ.

### **CHƯƠNG V**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 19. Điều khoản thi hành**

- 19.1 Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.
- 19.2 Các Cổ đông, các thành viên tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần Xây dựng Coteccons chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CHỦ TỌA**

**BOLAT DUISENOV**